|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH NINH THUẬN**  ––––––––––– | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** –––––––––––––––––––––––– |
| Số: /KH-UBND  (DỰ THẢO) | *Ninh Thuận, ngày tháng 03 năm 2022* |

**KẾ HOẠCH**

**ỨNG DỤNG, CHUYỂN GIAO, NHÂN RỘNG KẾT QUẢ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ PHỤC VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NINH THUẬN, GIAI ĐOẠN 2021 - 2025**

––––––––––––––––––––

Trong những năm qua, hoạt động ứng dụng, chuyển giao, nhân rộng các kết quả nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã được đã được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh triển khai. Nhiều kết quả nghiên cứu đã có những đóng góp quan trọng trong thực tiễn sản xuất và đời sống, hình thành được những sản phẩm đặc thù chủ lực của tỉnh, trong những giai đoạn tỉnh vừa tái lập, điều kiện sản xuất về mọi mặt còn rất khó khăn. Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, việc ứng dụng, chuyển giao, nhân rộng tiến bộ khoa học và công nghệ vẫn còn nhiều tồn tại, hạn chế, ngày càng tụt hậu so với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Có nhiều nguyên nhân, trong đó về chủ quan chủ yếu là do nhận thức chung về vai trò của việc ứng dụng khoa học và công nghệ chưa cao; việc tổ chức ứng dụng, chuyển giao, nhân rộng các tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất và đời sống chưa được quan tâm tổ chức chặt chẽ, đồng bộ của các ngành, các ấp, các địa phương, đơn vị; chưa quan tâm đầu tư đầy đủ, thỏa đáng cho công tác chuyển giao, ứng dụng nhân rộng các tiến bộ khoa học và công nghệ.

Trong giai đoạn từ năm 2022 - 2025, thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TU ngày 10/01/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 12/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; nhằm khắc phục các tồn tại, điểm nghẽn để hoạt động chuyển giao, ứng dụng nhân rộng các tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất và đời sống từng bước được xây dựng ổn định, tiến tới phát triển mạnh mẽ, góp vai trò to lớn vào tạo chuyển biến bứt phá về năng suất, chất lượng, hiệu quả và nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm, hàng hóa; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch ứng dụng, chuyển giao, nhân rộng kết quả khoa học công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, giai đoạn 2022 - 2025. Cụ thể như sau:

**I. Mục tiêu**

**1. Mục tiêu chung**

Thúc đẩy mạnh mẽ các hoạt động ứng dụng, chuyển giao, nhân rộng kết quả  khoa học và công nghệ (KH&CN) vào sản xuất và đời sống tạo bứt phá về năng suất, chất lượng, hiệu quả và nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm, hàng hóa.

**2. Mục tiêu cụ thể**

- Ứng dụng các kết quả nghiên cứu nghiên cứu khoa học của tỉnh nhằm nâng cao năng lực ứng phó biến đổi khí hậu; phòng chống thiên tai; bảo vệ môi trường; đẩy mạnh, tăng cường hiệu quả công tác tham mưu cho tỉnh ban hành các cơ chế chính sách về kinh tế (đầu tư; xuất, nhập khẩu; du lịch); văn hóa;

- Chuyển giao, nhân rộng các mô hình, giải pháp sản xuất tiên tiến, giống cây trồng, vật nuôi mới có tiềm năng hiệu quả, phù hợp vào sản xuất nông nghiệp, chế biến nhằm tạo chuyển biến về năng suất, chất lượng, hiệu quả và nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm, hàng hóa

**II. Nội dung chủ yếu**

**1. Ứng dụng các sản phẩm kết quả nghiên cứu khoa học để đề xuất tham mưu ban hành các cơ chế chính sách về kinh tế (đầu tư; xuất, nhập khẩu; du lịch); văn hóa**

- Nội dung nhiệm vụ: Trên cơ sở các kết quả nghiên cứu khoa học về các cơ chế chính sách về kinh tế, văn hóa do các sở, ngành đã đặt hàng thực hiện và đã được bàn giao kết quả, đề xuất tham mưu cho các cấp lãnh đạo tỉnh hoặc chủ động lập kế hoạch triển khai thực hiện các nội dung trong thẩm quyền về kinh tế (đầu tư; xuất, nhập khẩu; du lịch); văn hóa

- Sản phẩm đầu ra/Tiêu chí giám sát: Phương án ứng dụng, văn bản đề xuất, báo cáo, cơ chế, chính sách, cẩm nang...

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành phương án ứng dụng chậm nhất cuối quý II, năm 2022; triển khai từ năm 2022 - 2025.

- Các đơn vị chủ trì tổ chức ứng dụng (có bảng phân công chi tiết kèm theo): Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**2. Ứng dụng các kết quả nghiên cứu khoa học nhằm nâng cao năng lực ứng phó biến đổi khí hậu; phòng chống thiên tai;bảo vệ môi trường;** **quản lý đô thị; bảo vệ sức khỏe nhân dân**

- Nội dung nhiệm vụ: Trên cơ sở các kết quả nghiên cứu khoa học về các giải pháp, công cụ, dữ liệu - thông tin, về bảo vệ môi trường, ứng phó thiên tai, biến đổi khí hậu;quản lý đô thị; y tế, các sở, ngành đã đặt hàng nhiệm vụ chủ động tổ chức đưa vào ứng dụng trong thực tiễn phục vụ công tác và đề xuất tham mưu cho các cấp lãnh đạo chỉ đạo tổ chức triển khai trong các lĩnh vực quản lý nhà nước về tài nguyên, môi trường và phòng chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu; quản lý đô thị; bảo vệ sức khỏe nhân dân.

- Sản phẩm đầu ra/Tiêu chí giám sát: Phương án tổ chức ứng dụng; hiệu quả quản lý, quy mô kiểm soát (định lượng); hiệu quả dự báo, cảnh báo; các đề xuất chính sách, cơ chế, giải pháp; hiệu quả trong bảo vệ sức khỏe người dân...

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành phương án ứng dụng chậm nhất cuối quý II, năm 2022; triển khai từ năm 2022 - 2025.

- Các đơn vị chủ trì tổ chức ứng dụng (có bảng phân công chi tiết kèm theo): Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Y tế.

**3. Chuyển giao, nhân rộng các quy trình, giải pháp sản xuất tiên tiến đã được tỉnh nghiên cứu thành công, có tiềm năng hiệu quả, phù hợp vào sản xuất nông nghiệp, chế biến**

- Nội dung nhiệm vụ: Triển khai hướng dẫn người dân ứng dụng cácquy trình, giải pháp sản xuất tiên tiến (quy trình canh tác, trình sản xuất giống, quy trình nuôi; chuyển giao các quy trình công nghệ chế biến) cho hộ dân,doanh nghiệp...; triển khai các mô hình sản xuất là kết quả từ các nhiệm vụ khoa học và công nghệ của tỉnh

- Sản phẩm đầu ra/Tiêu chí giám sát: Số người dân, doanh nghiệp được hướng dẫn, chuyển giao các quy trình; số quy trình đã chuyển giao; số mô hình đã nhân rộng.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành phương án ứng dụng chậm nhất cuối quý III, năm 2022; triển khai từ năm 2022 - 2025.

- Các đơn vị chủ trì tổ chức ứng dụng (có bảng phân công chi tiết kèm theo): Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Khoa học và Công nghệ, Hội nông dân tỉnh, Viện nghiên cứu Bông và Phát triển nông nghiệp Nha Hố.

**4. Hợp tác liên kết với các đơn vị khoa học và công nghệ trong và ngoài tỉnh để tiếp nhận, chuyển giao, nhân rộng các quy trình, công nghệ sản xuất, các loại giống cây trồng, vật nuôi mới**

- Nội dung nhiệm vụ: Xác định, lựa chọn các quy trình, công nghệ sản xuất, các loại giống cây trồng, vật nuôi mới có năng suất, chất lượng hiệu qủa, đáp ứng yêu cầu thị trường, phù hợp với tiềm năng lợi thế và tình hình sản xuất của tỉnh - nhất là các giống, quy trình, công nghệ: Sinh học, hữu cơ, Nano, công nghệ thông tin, nông nghiệp số, tự động hóa, nhà kính, nhà lưới, VietGap, GloballGap, nuôi cấy mô, tưới tiết kiệm, công nghệ thu hoạch, vận chuyển, bảo quản, chế biến sản phẩm sau thu hoạch - để hợp tác liên kết với các trung tâm, viện nghiên cứu, trường đại học, nhà khoa học, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh, tham mưu Ủ y ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tổ chức triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ nhằm ứng dụng, nhân rộng tiến bộ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh.

- Sản phẩm đầu ra/Tiêu chí giám sát: Số đơn vị đã liên kết; các quy trình công nghệ, giống cây trồng, vật nuôi mới; số lớp tập huấn; số đơn vị được hỗ trợ chuyển giao; các nhiệm vụ khoa học và công nghệ nhằm ứng dụng, nhân rộng tiến bộ khoa học và công nghệ.

- Thời gian thực hiện: Bắt đầu thực hiện từ quý II năm 2022 đến hết năm 2025.

- Đơn vị chủ trì tổ chức thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.

**5. Nâng cao năng lực lưu trữ, quản lý sử dụng các kết quả khoa học và công nghệ của tỉnh**

- Nội dung nhiệm vụ: Xây dựng ngân hàng dữ liệu số và hệ quản trị cơ sở dữ liệu phục vụ quản lý, khai thác kết quả các nhiệm vụ khoa học và công nghệ của tỉnh Ninh Thuận; kiện toàn, nâng cao năng lực của đơn vị chức năng thực hiện nhiệm vụ liên quan đến lưu trữ, quản lý, cung cấp các kết quả nghiên cứu khoa học.

- Sản phẩm đầu ra/Tiêu chí giám sát: Kết quả vận hành ngân hàng dữ liệu số và hệ quản trị cơ sở dữ liệu; Số kết quả nhiệm vụ khoa học và công nghệ được lưu trữ dạng dữ liệu số; năng lực của đơn vị quản lý các kết quả nhiệm vụ khoa học và công nghệ....

- Thời gian thực hiện: Bắt đầu thực hiện từ quý II năm 2022 đến hết năm 2025.

- Đơn vị chủ trì tổ chức thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.

**III. Cơ chế, chính sách hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao, nhân rộng khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh**

**1. Cơ chế, chính sách do tỉnh ban hành**

Căn cứ vào nhu cầu, tính chất, lĩnh vực, sản phẩm, đối tượng...cần tổ chức chuyển giao ứng dụng các kết quả khoa học và công nghệ, các tổ chức, cá nhân có thể lựa chọn một trong các chính sách hỗ trợ dưới đây:

- Trong thực hiện các dự án, mô hình ứng dụng khoa học công nghệ phát triển nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, tạo ra sản phẩm mới, đầu tư đổi mới thiết bị công nghệ; nghiên cứu ứng dụng khoa học vào hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp do doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đề xuất: Được hỗ trợ theo Quyết định số [13/2021/QĐ-UBND](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/doanh-nghiep/quyet-dinh-13-2021-qd-ubnd-muc-ho-tro-doanh-nghiep-trong-khoa-hoc-va-cong-nghe-ninh-thuan-476557.aspx) ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc “Quy định một số nội dung và mức hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong hoạt động khoa học và công nghệ; hệ sinh thái khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021 - 2025”.

- Về đầu tư dự án nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận: Được hỗ trợ theo Nghị quyết số [19/2021/NQ-HĐND](https://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=17/2018/NQ-H%C4%90ND&match=True&area=2&lan=1&bday=14/12/2018&eday=14/12/2018) ngày 11/12/2021 của Hội đồng Nhân dân tỉnh về việc “Ban hành quy định chính sách hỗ trợ thu hút đầu tư nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021 – 2030”

- Nhân rộng công nghệ tưới tiết kiệm nước; chuyển đổi lúa nước kém hiệu quả sang cây nho, cây táo, cây trồng cạn; khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn; áp dụng Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt: Được hỗ trợ theo Quyết định số 65/2017/QĐ-UBNDngày 15 tháng 8 năm 2017 của UBND tỉnh về việc “Ban hành đề án chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn tỉnh” và Quyết định số 11/2019/QĐ-UBND ngày 11 tháng 02 năm 2019 của UBND tỉnh về việc “”Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của đề án chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo quyết định số [65/2017/ QĐ-UBND](https://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=65/2017/Q%C4%90-UBND&match=True&area=2&lan=1&bday=15/8/2017&eday=15/8/2017) ngày 15/8/2017 của ủy ban nhân dân tỉnh”.

- Trong chuyển giao ứng dụng khoa học và công nghệ để sản xuất các sản phẩm công nghiệp hỗ trợ (thuộc các ngành công nghiệp sản xuất nguyên liệu, vật liệu, linh kiện và phụ tùng để cung cấp cho sản xuất sản phẩm hoàn chỉnh): Được hỗ trợ theo Quyết định số 62/2018/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2018 của UBND tỉnh về việc “Ban hành quy định về hình thức và mức hỗ trợ chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn tỉnh ninh thuận đến năm 2025”.

- Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ có mục tiêu thúc đẩy ứng dụng, chuyển giao, nhân rộng kết quả khoa học và công nghệ do Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ đề xuất thực hiện, được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt: Thực hiện theo quy định tại Quyết định 105/2014/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ban hành Quy định quản lý các nhiệm vụ KH&CN của tỉnh Ninh Thuận có sử dụng ngân sách nhà nước và Quyết định số 47/2018/QĐ-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định số 105/2014/QĐ-UBND ngày 29/12/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

**2. Cơ chế, chính sách do trung ương ban hành**

Doanh nghiệp hoạt động đầu tư, chuyển giao, ứng dụng khoa học và công nghệ, công nghệ cao, công nghệ cao trong lĩnh vực nông nghiệp; các doanh nghiệp khoa học và công nghệ Doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao: Được hỗ trợ về tín dụng, thuế (thu nhập doanh nghiệp, giá trị gia tăng; **thuế nhập khẩu đối với nguyên liệu, vật tư, linh kiện...);** **miễn, giảm tiền sử dụng đất** theo quy định tại:

- Luật công nghệ cao năm 2008, Pháp Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, Pháp luật đất đai, Pháp luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế xuất khẩu, nhập khẩu, Luật đầu tư 2014.

## - Các văn bản dưới luật: Nghị định số [13/2019/NĐ-CP](http://vanban.chinhphu.vn/portal/page/portal/chinhphu/hethongvanban?class_id=1&_page=1&mode=detail&document_id=196157) của Chính phủ về doanh nghiệp khoa học và công nghệ; Nghị định số 116/2018/NĐ-CP, ngày 7/9/2018, của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 9/6/2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn; **Nghị định 57/2018/NĐ-CP** ngày 17 tháng 4 năm 2018 **về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.**

**IV. Tổ chức thực hiện**

**1. Các sở, ngành; UBND huyện, thành phố thuộc tỉnh**

- Chủ động tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được trong Bảng phân công chủ trì tổ chức ứng dụng, chuyển giao, nhân rộng kết quả khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, giai đoạn 2022 -2025 (kèm theo), theo các nội dung, yêu cầu của kế hoạch này.

- Xây dựng Phương án ứng dụng (gồm: nội dung ứng dụng, tiến độ thực hiện, kết quả, sản phẩm dự kiến, đơn vị phối hợp...) đúng thời gian quy định và gửi về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, theo dõi, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Tích cực tuyên truyền, khuyến khích đẩy mạnh chuyển giao, ứng dụng kết quả nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Khoa học và Công nghệ) trước ngày 10/11 hằng năm.

- Khuyến khích các các sở, ngành, địa phương, đơn vị chủ động xây dựng Phương án ứng dụng, tổ chức ứng dụng, chuyển giao, nhân rộng đối với các kết quả khoa học và công nghệ khác của tỉnh (không có trong Bảng phân công kèm theo kế hoạch này) đã được bàn giao sở, ngành, địa phương, đơn vị trước đây. Việc triển khai các nhiệm vụ này cũng được thực hiện theo các cơ chế chính sách hỗ trợ của trung ương và tỉnh như trên, đồng thời, được đề xuất khen thưởng, công nhận sáng kiến cấp tỉnh theo các nội dung của kế hoạch này.

**2. Sở Khoa học và công nghệ**

- Chủ trì tổ chức khảo sát nhu cầu từ các ngành, địa phương, doanh nghiệp trong tỉnh; khảo sát, làm việc với các trung tâm, viện nghiên cứu, trường đại học, nhà khoa học, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh để hợp tác liên kết về chuyển giao các giống, quy trình, công nghệ: Sinh học, hữu cơ, Nano, công nghệ thông tin, nông nghiệp số, tự động hóa, nhà kính, nhà lưới, VietGap, GloballGap, nuôi cấy mô, tưới tiết kiệm, công nghệ thu hoạch, vận chuyển, bảo quản, chế biến sản phẩm sau thu hoạch ...

- Xây dựng đa dạng các hình thức hợp tác liên kết với các đơn vị khoa học và công nghệ để thúc đẩy hoạt động ứng dụng, chuyển giao, nhân rộng các thành tựu khoa học và công nghệ vào sản xuất và đời sống: Tập huấn kỹ thuật; hỗ trợ kết nối với các đơn vị sở hữu công nghệ, mời chuyên gia hỗ trợ chuyển giao, ứng dụng; hỗ trợ chuyển giao; triển khai các nhiệm vụ (chương trình, đề tài, dự án) có mục tiêu thúc đẩy ứng dụng, chuyển giao, nhân rộng kết quả khoa học và công nghệ.

- Tổ chức thực hiện nhiệm vụ nâng cao năng lực lưu trữ, quản lý sử dụng các kết quả khoa học và công nghệ của tỉnh.

- Chịu trách nhiệm tổng hợp chung, theo dõi tham mưu, báo cáo tình hình triển khai kế hoạch của các sở, ngành, UBND huyện, thành phố cho Ủy ban nhân dân tỉnh; đề xuất UBND tỉnh kịp thời có hình khen thưởng, động viên đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức, cá nhân thực hiện có hiệu quả cao đối với nhiệm vụ được giao theo kế hoạch này; đồng thời xem xét, tham mưu công nhận sáng kiến cấp tỉnh đối với các tác giả các Phương án ứng dụng được triển khai có hiệu quả trong thực tiễn sản xuất và đời sống.

**3. Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn**

 Chịu trách nhiệm chủ trì tuyên truyền, hướng dẫn chi tiết cho các tổ chức, cá nhân trong tiếp cận, thực hiện các cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ của trung ương và của tỉnh trong hoạt động ứng dụng, chuyển giao, nhân rộng khoa học và công nghệ trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn; phân công đơn vị, bộ phận, công chức chịu trách nhiệm hướng dẫn và thông báo, phổ biến công khai, rộng rãi để các tổ chức, nhân dân trên địa bàn tỉnh được thuận lợi trong tiếp cận, tìm hiểu, thực hiện.

**4. Sở Công thương**

Chịu trách nhiệm chủ trì tuyên truyền, hướng dẫn chi tiết cho các tổ chức, cá nhân trong tiếp cận, thực hiện các cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ của trung ương và của tỉnh trong hoạt động ứng dụng, chuyển giao, nhân rộng khoa học và công nghệ trong sản xuất các sản phẩm công nghiệp hỗ trợ; phân công đơn vị, bộ phận, công chức chịu trách nhiệm hướng dẫn và thông báo, phổ biến công khai, rộng rãi để các tổ chức, nhân dân trên địa bàn tỉnh được thuận lợi trong tiếp cận, tìm hiểu, thực hiện.

**5. Sở Tài chính**

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thẩm định, tham mưu Ủy ban nhân dân phân bổ, phê duyệt kinh phí đối với các nhiệm vụ ứng dụng, chuyển giao, nhân rộng khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh theo quy định.

**6. Sở Nội vụ**

Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng hằng năm và đột xuất đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức, cá nhân thực hiện có hiệu quả cao đối với nhiệm vụ được giao theo kế hoạch này theo quy định, trên cơ sở đề xuất của Sở Khoa học và Công nghệ; nghiên cứu đưa các tiêu chí về triển khai thực hiện các nội dung của kế hoạch này vào các tiêu chí thi đua - khen thưởng của tỉnh.

**7. Ủy ban nhân dân các huyện, thàn phố thuộc tỉnh**

Tích cực phối hợp, tạo điều kiện; chỉ đạo phân công các phòng, đơn vị, cán bộ - công chức phối hợp với các đơn vị được giao chủ trì ứng dụng, chuyển giao, nhân rộng các kết quả khoa học và công nghệ trên địa bàn do mình quản lý.

Trên đây là Kế hoạch ứng dụng, chuyển giao, nhân rộng kết quả khoa học công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, giai đoạn 2021 - 2025. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các sở ngành, các địa phương phản ảnh về Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - TT Tỉnh uỷ, TT HĐND tỉnh (b/c); - Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh; - Các Sở, ban, ngành trực thuộc UBND tỉnh; - UBND các huyện, thành phố; - Văn phòng UBND tỉnh: LĐVP; - Lưu: VT, NN. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN KT. CHỦ TỊCH PHÓ CHỦ TỊCH** |